

Bản án số: 103/2020/HS-ST
Ngày 22 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Thạch

Bà Trần Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Giấy CMND số: 290623698; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (chết) và bà Đinh Thị T (chết); vợ: Phạm Thị Kim T1, sinh năm 1981; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 03/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2011, nộp án phí vào ngày 10/10/2011; Ngày 21/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2015, nộp án phí vào ngày 13/02/2014; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **Trần Ngọc Tr**, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trần Văn H nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm. Vào khoảng 18 giờ ngày 11/6/2020, H chuẩn bị dụng cụ, gồm: 02 cây kéo, 03 cây kiềm, 01 cây tua vít và 01 con dao bỏ vào túi quần rồi đón xe buýt đến thị trấn T tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 12/6/2020, H đi bộ vòng quanh khu vực thị trấn T thì phát hiện nhà ông Trần Văn S, sinh năm 1969, thuộc Khu phố 2, thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có mở đèn chiếu sáng phía sau nên H đến phía cửa sau nhà, dùng tua vít, kiềm để cạy và cắt tấm tôn tạo thành một lỗ nhỏ vừa đủ để đưa tay phải vào mở chốt cửa sau đi vào nhà của ông S. Khi vào bên trong nhà, H đi đến phòng ngủ thứ nhất thì thấy chị Trần Ngọc Tr, sinh năm 1996 đang ngủ, bên cạnh là 01 điện thoại di động Iphone 7Plus nên H đi vào lấy trộm điện thoại rồi bỏ vào túi quần. H tiếp tục đến phòng khách phát hiện 01 két sắt màu đen bên trong có số tiền 8.146.000 đồng của chị Tr. H lấy tấm mền lót dưới gạch rồi đẩy két sắt di chuyển ra hướng cửa nhà sau được 1,6 m thì bị gia đình ông S phát hiện truy hô mọi người xung quanh đến bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra Trần Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá số 33/KL-HĐĐG ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có giá trị 6.000.000 đồng; 01 két sắt màu đen kích thước (40x43x50) cm, có dòng chữ “BAUCHE” có giá trị 1.620.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 7.620.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 357732106064089; 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 18 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “BFBTOOLS”, cán kiềm bằng nhựa màu trắng sữa dài 10 cm; 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 21 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “TOLSEN”, cán kiềm bằng nhựa màu vàng dài 12 cm; 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm điện) dài 18,5 cm, lưỡi kiềm dài 7,5 cm, cán kiềm bằng nhựa màu đỏ đen có dòng chữ “MEANFAST”; 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) dài 21,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 02 cm mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có dòng chữ “KIWI” dài 10 cm; 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) dài 21,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 02 cm mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có dòng chữ “KIWI” dài 10 cm; 01 Tua vít bằng kim loại dài 25,5 cm, phần thân tua vít có một đầu dẹp và một đầu bốn khía có thể tháo rời, trên thân tua vít có dòng chữ “CHROME-VANADIUM” phần cán tua vít bằng nhựa màu đỏ đen dài 11 cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 22,2 cm, lưỡi kéo dài 12 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng

nhựa màu đỏ; 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm, lưỡi kéo có dòng chữ “LINSHENG” dài 12,5 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng nhựa màu vàng

Kê biên tài sản: Trần Văn H không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Ngọc Tr đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số:109/CT-VKSTC, ngày 19 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 12/6/2020, tại Khu phố 2, thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Trần Văn H lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus có trị giá 6.000.000 đồng, 01 két sắt màu đen có trị giá 1.620.000 đồng bên trong có số tiền 8.146.000 đồng của chị Trần Ngọc Tr. Tổng trị giá tài sản bị cáo lấy trộm là 15.766.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo H thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản tổng trị giá là 15.766.000 đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của Trần Văn H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hành vi của bị cáo H cần xử phạt với mức án tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

[6.1] Đối với 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 18 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “BFBTOOLS”, cán kiềm bằng nhựa màu trắng sữa dài 10 cm; 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 21 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “TOLSEN”, cán kiềm bằng nhựa màu vàng dài 12 cm; 01 cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm điện) dài 18,5 cm, lưỡi kiềm dài 7,5 cm, cán kiềm bằng nhựa màu đỏ đen có dòng chữ “MEANFAST”; 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) dài 21,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 02 cm mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có dòng chữ “KIWI” dài 10 cm; 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) dài 21,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 02 cm mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có dòng chữ “KIWI” dài 10 cm; 01 Tua vít bằng kim loại dài 25,5 cm, phần thân tua vít có một đầu dẹp và một đầu bốn khía có thể tháo rời, trên thân tua vít có dòng chữ “CHROME-VANADIUM” phần cán tua vít bằng nhựa màu đỏ đen dài 11 cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 22,2 cm, lưỡi kéo dài 12 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng nhựa màu đỏ; 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm, lưỡi kéo có dòng chữ “LINSHENG” dài 12,5 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng nhựa màu vàng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 357732106064089 của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

[6.3] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Ngọc Tr đã nhận đủ tài sản gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus; 01 két sắt màu đen; số tiền 8.146.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 18 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “BFBTOOLS”, cán kiềm bằng nhựa màu trắng sữa dài 10 cm;

01 (một) cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm cắt cây kiềng) dài 21 cm, lưỡi kiềm bằng kim loại có dòng chữ “TOLSEN”, cán kiềm bằng nhựa màu vàng dài 12 cm;

01 (một) cây kiềm bằng kim loại (loại kiềm điện) dài 18,5 cm, lưỡi kiềm dài 7,5 cm, cán kiềm bằng nhựa màu đỏ đen có dòng chữ “MEANFAST”;

01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) dài 21,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 02 cm mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có dòng chữ “KIWI” dài 10 cm;

01 (một) tua vít bằng kim loại dài 25,5 cm, phần thân tua vít có một đầu dẹp và một đầu bốn khía có thể tháo rời, trên thân tua vít có dòng chữ “CHROME-VANADIUM” phần cán tua vít bằng nhựa màu đỏ đen dài 11 cm;

01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 22,2 cm, lưỡi kéo dài 12 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng nhựa màu đỏ;

01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 23 cm, lưỡi kéo có dòng chữ “LINSHENG” dài 12,5 cm, mũi nhọn, cán kéo bằng nhựa màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 357732106064089.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 17/12/2020).

- Ghi nhận bị hại Trần Ngọc Tr đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Trần Văn H được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Trần Ngọc Tr được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- CQTHAHS Công an H. Tân Châu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan